

Thực hành đọc

Khi đọc văn bản dưới đây, em cần chú ý những vấn đề sau:

- Hoàn cảnh và sự kiện được kể.
- Những đặc điểm chính của nhân vật Lang Liêu.
- Những truyền thống tốt đẹp của người Việt được câu chuyện ca ngợi.

Bánh chưng, bánh giầy⁽¹⁾

Hùng Vương lúc về già, muốn truyền ngôi, nhưng nhà vua có những hai mươi người con trai, biết chọn ai cho xứng đáng? Giặc ngoài đã dẹp yên, nhưng giặc trong phải đề phòng; dân có ấm no, ngai vàng mới vững.

Nhà vua bèn gọi các con lại, nói:

– Tổ tiên ta từ khi dựng nước, đã truyền được sáu đời. Giặc Ân nhiều lần xâm lấn bờ cõi, nhờ phúc ảm⁽²⁾ Tiên vương⁽³⁾ ta đều đánh đuổi được, thiên hạ được hưởng thái bình. Nhưng ta già rồi, không sống mãi ở đời, người nối ngôi ta phải biết nối chí ta, không nhất thiết phải là con trưởng. Năm nay, nhân lễ Tiên vương, hễ trong các con, người nào làm vừa ý ta, ta sẽ truyền ngôi cho, có Tiên vương chứng giám⁽⁴⁾.

Các ông lang⁽⁵⁾ ai cũng muốn ngôi báu về mình, nên ai cũng cố làm vừa ý vua cha. Nhưng ý vua cha như thế nào, không ai đoán được. Họ chỉ biết đua nhau làm cỗ thật hậu⁽⁶⁾, thật ngon đem về lễ Tiên vương.

Người buồn nhất là Lang Liêu. Ông là con thứ mười tám; mẹ ông trước kia bị vua cha ghê lạnh⁽⁷⁾, ốm mà chết. So với anh em, ông thiệt thòi nhất. Anh em, tả hữu⁽⁸⁾ nhiều, khắp trên núi, dưới biển, đâu có của quý là sai người đi tìm. Còn ông neo đơn biết lấy gì lễ Tiên vương cho vừa ý vua cha? Từ khi lớn lên,

(1) *Bánh giầy*: có nhiều cách viết: *bánh giầy (giày)*, *bánh dầy (dày)*. Ở đây chúng tôi chọn cách viết *bánh giầy*.

(2) *Phúc ảm*: phúc lành của tổ tiên để lại cho con cháu.

(3) *Tiên vương*: vị vua cùng triều đời trước, đã mất.

(4) *Chứng giám*: soi xét, chứng kiến, làm chứng cho.

(5) *Lang*: ở đây chỉ các hoàng tử con Vua Hùng.

(6) *Hậu*: chỉ sự đầy đặn, thường nói về lễ vật, ơn nghĩa, phúc đức,...

(7) *Ghê lạnh*: thờ ơ, xa lánh, không quan tâm.

(8) *Tả hữu*: chỉ người thân cận giúp việc cho vua, quan thời xưa.

ra ở riêng, ông chỉ chăm lo việc đồng áng, trồng lúa, trồng khoai; bây giờ nhìn quanh quần trong nhà, cũng chỉ khoai lúa là nhiều. Nhưng khoai lúa thì tầm thường quá!

Một đêm, ông nằm mộng thấy thần nhân đến bảo:

– Trong trời đất, không gì quý bằng hạt gạo. Chỉ có gạo mới nuôi sống con người và ăn không bao giờ chán. Các thứ khác, tuy ngon, nhưng hiếm, mà người không làm ra được. Còn lúa gạo thì tự tay ta trồng lấy, trồng nhiều được nhiều. Hãy lấy gạo làm bánh mà lễ Tiên vương!

Tỉnh dậy, Lang Liêu mừng thầm. Ngẫm nghĩ bao nhiêu, ông càng thấy lời thần nhân nói đúng bấy nhiêu. Ông bèn chọn thứ gạo nếp thơm lừng, trắng tinh, hạt nào hạt nấy tròn mẩy⁽¹⁾, đem vo thật sạch, lấy đậu xanh, thịt lợn làm nhân, dùng lá dong trong vườn đùm lại thành hình vuông, nấu một ngày một đêm thật nhừ. Để đổi vị, đổi kiểu, cũng thứ gạo nếp ấy, ông đồ⁽²⁾ lên, giã nhuyễn, nặn hình tròn.

Đến ngày lễ Tiên vương, các ông lang mang sơn hào hải vị⁽³⁾, nem công chả phượng⁽⁴⁾ tới, chẳng thiếu thứ gì. Vua cha xem qua một lượt rồi dừng lại trước chõng bánh của Lang Liêu, rất vừa ý, bèn cho gọi lên hỏi. Lang Liêu đem giấc mộng gặp thần nhân ra kể lại. Vua cha ngẫm nghĩ rất lâu rồi chọn hai thứ bánh ấy đem tế⁽⁵⁾ Trời, Đất, cúng Tiên vương.

Lễ xong, vua cho đem bánh ra ăn cùng với quần thần⁽⁶⁾. Ai cũng tấm tắc khen ngon.

Vua họp mọi người lại nói:

– Bánh hình tròn là tượng Trời⁽⁷⁾, đặt tên là bánh giầy. Bánh hình vuông là tượng Đất⁽⁸⁾, các thứ thịt mỡ, đậu xanh, lá dong là tượng cầm thú, cây cỏ, muôn loài, đặt tên là bánh chưng. Lá gói ngoài, mĩ vị⁽⁹⁾ để trong là ngụ ý đùm bọc nhau. Lang Liêu đã dâng lễ vật hợp với ý ta. Lang Liêu sẽ nối ngôi ta, xin Tiên vương chứng giám.

Từ đấy, nước ta chăm nghề trồng trọt, chăn nuôi và mới có tục ngày Tết làm bánh chưng, bánh giầy. Thiếu bánh chưng, bánh giầy là thiếu hẳn hương vị ngày Tết.

(Theo Trương Chính, *Hợp tuyển thơ văn Việt Nam*, tập I – Văn học dân gian, NXB Văn học, Hà Nội, 1977, tr. 548 – 550)

(1) *Mẩy*: to, dày và chắc.

(2) *Đồ*: nấu chín bằng hơi nước bốc lên ở nhiệt độ cao.

(3) *Sơn hào hải vị*: những món ngon và lạ.

(4) *Nem công chả phượng*: chỉ món ăn ngon, sang trọng, quý hiếm nói chung.

(5) *Tế*: làm lễ cúng vái.

(6) *Quần thần*: các bề tôi, các quan trong triều.

(7) *Tượng Trời*: gọi hình ảnh bầu trời, người xưa quan niệm trời hình tròn.

(8) *Tượng Đất*: gọi hình ảnh mặt đất, người xưa quan niệm đất hình vuông.

(9) *Mĩ vị*: vị ngon, ở đây chỉ các vật liệu quý để làm bánh chưng.